CTCP Nam Việt (HSX: NAV)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	19,250 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.4%	**2.1%**	**12.6%**

2024

ROE 16.9% +/- YoY ▼ 2.0%

Q1/25

DT thuần 33.1 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 1.30 ▼ 3.8% YoY ▲ 24.2 ▲ 274%

2024

DT thuần 106 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 23.0 ▼ 17.9%

Q1/25

LN gộp 4.65 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 0.25 ▼ 5.0% YoY ▲ 1.07 ▲ 30.0%

2024

LN gộp 17.9 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 2.40 ▲ 15.9%

Q1/25

LN thuần 2.85 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 3.29 ▼ 53.6% YoY ▲ 0.44 ▲ 18.1%

2024

LN thuần 21.2 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 1.70 ▼ 7.4%

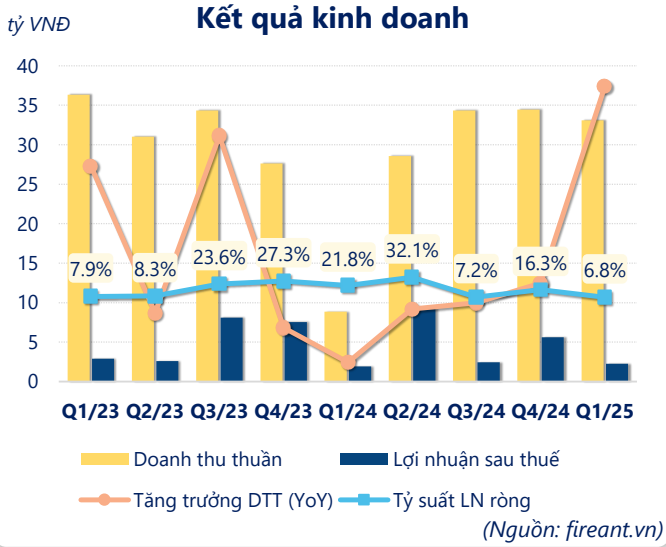
Q1/25

LN sau thuế 2.24 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 3.37 ▼ 60.1% YoY ▲ 0.31 ▲ 15.9%

2024

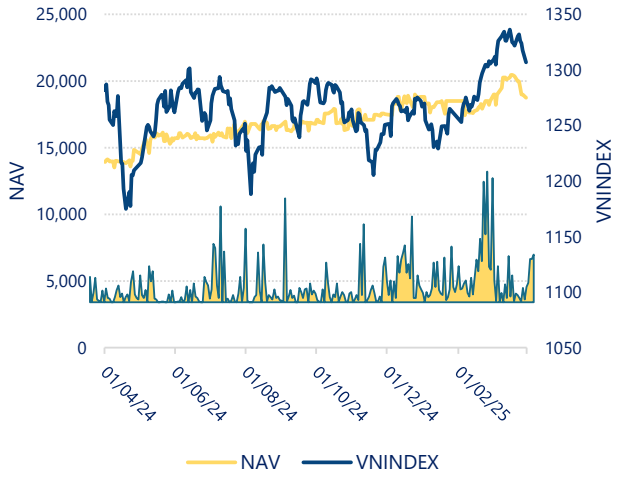
LN sau thuế 19.1 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 2.00 ▼ 9.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

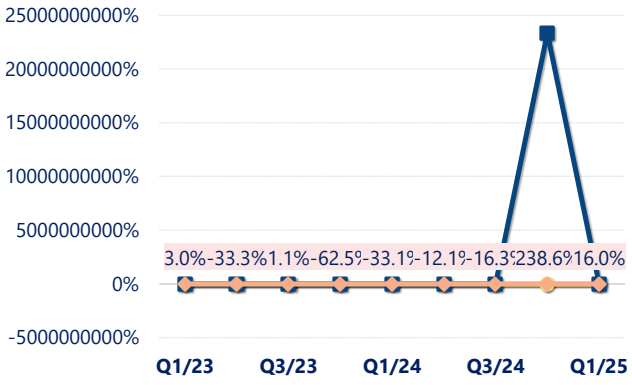
Lịch sử giá



CTCP Nam Việt (HSX: NAV)

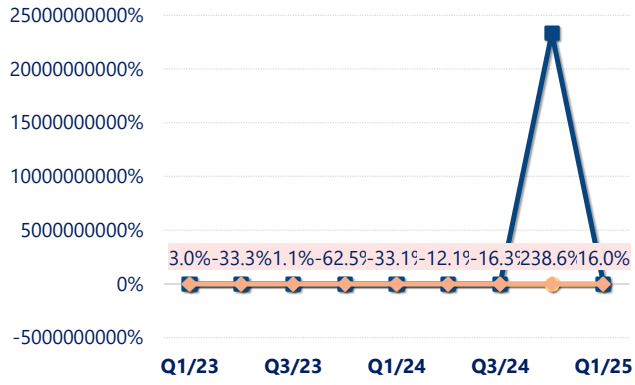
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



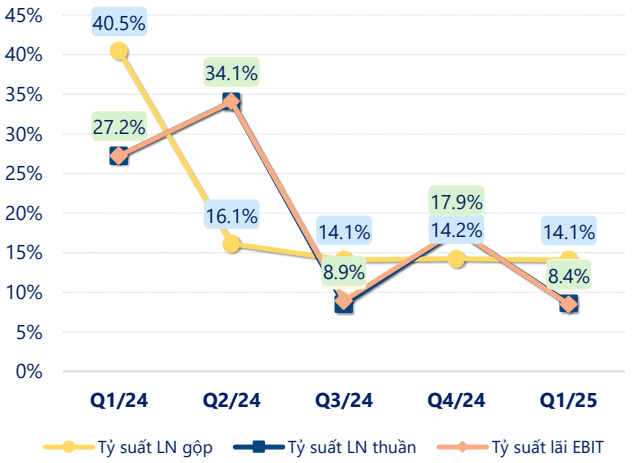
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



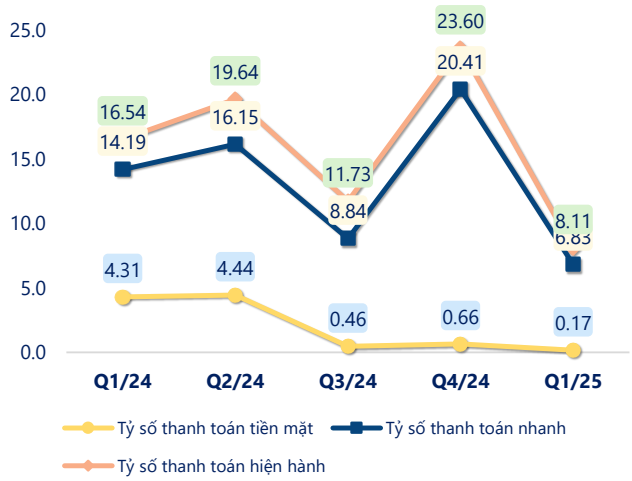
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



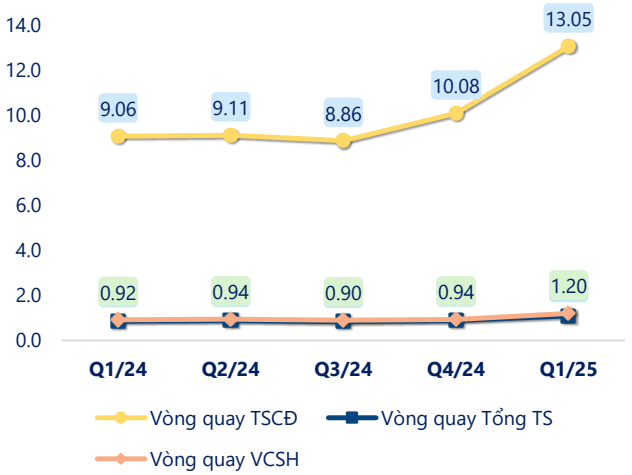
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



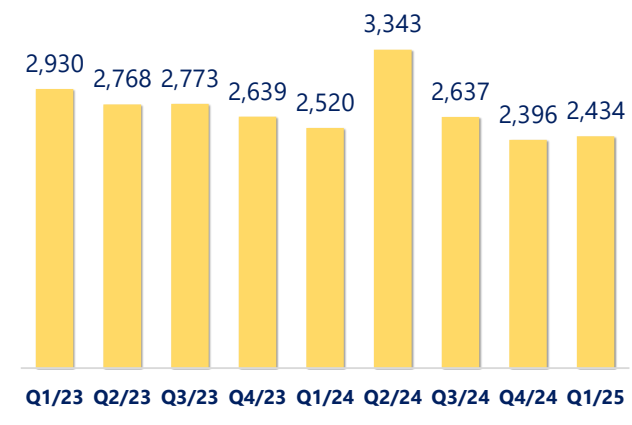
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

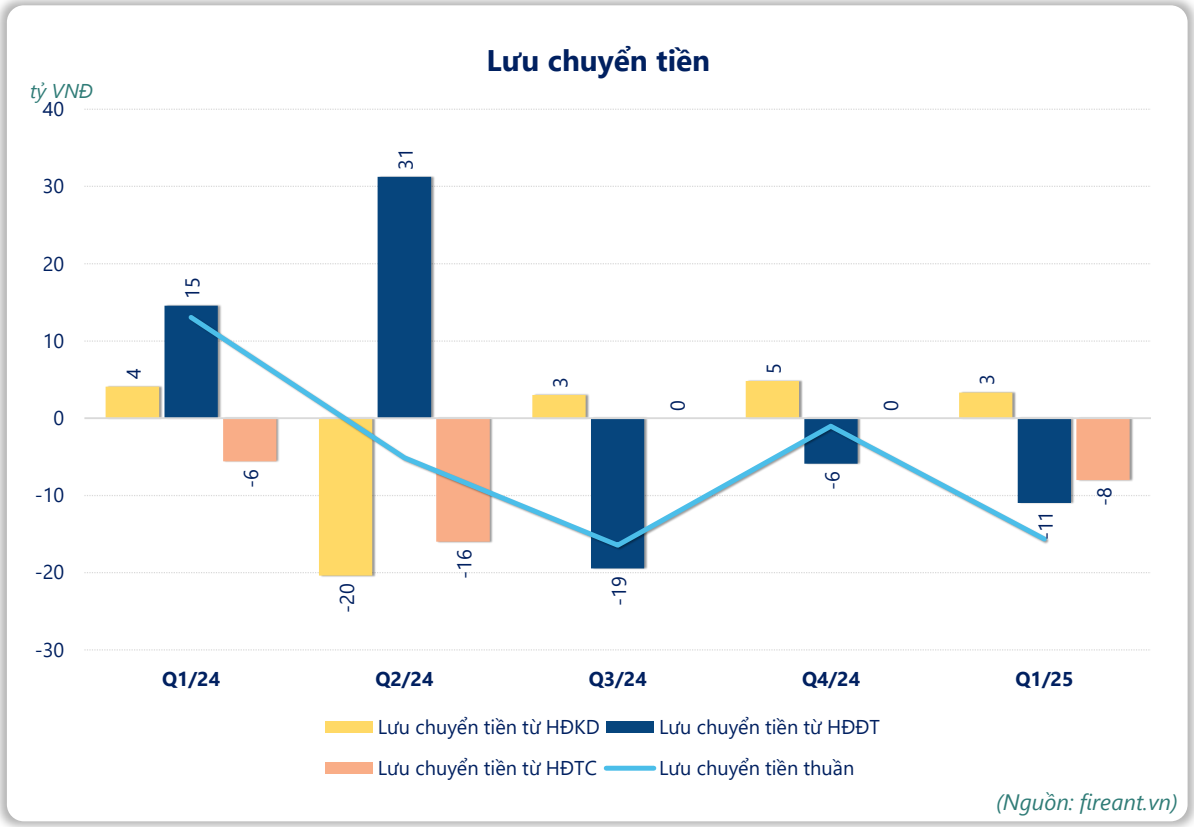


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Nam Việt (HSX: NAV)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**33.1**	**8.86**	**274%**	**106**	**129**	**-17.9%**
Giá vốn hàng bán	28.5	5.27	440%	88.3	114	-22.5%
Lợi nhuận gộp	4.65	3.58	30.0%	17.9	15.5	15.9%
Doanh thu HĐTC	0.42	1.11	-62.0%	13.0	16.6	-21.7%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.00	0.01	-92.8%	0.06	0.01	364%
Chi phí QLDN	**2.23**	**2.28**	**-2.3%**	**9.65**	**9.17**	**5.3%**
LN thuần từ HĐKD	2.85	2.41	18.1%	21.2	22.9	-7.4%
Lợi nhuận khác	**-0.05**	**0.00**		**0.18**	**0.51**	**-63.8%**
LN trước thuế	2.80	2.41	16.1%	21.4	23.4	-8.6%
Lợi nhuận sau thuế	**2.24**	**1.93**	**15.9%**	**19.1**	**21.1**	**-9.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.24**	**1.93**	**15.9%**	**19.1**	**21.1**	**-9.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)